

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2022/HSST

Ngày: 20 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Cọng

2. Ông Đinh Văn Quân

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/HSST theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn N; giới tính: nam; sinh ngày 04 tháng 5 năm 1987, tại thôn R, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Hộ khẩu thường trú: thôn R, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Ca dong; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Đinh Văn D, sinh năm 1956 và bà Đinh Thị Đ, sinh năm 1959; có vợ là Đinh Thị T, sinh năm 1988; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006 nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân tốt. Bị cáo có quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/8/2022. Có mặt tại phiên tòa (điểm cầu thành phần).

2. Đinh Văn M; giới tính: nam; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1991, tại thôn , xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Hộ khẩu thường trú: thôn G, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Hre; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Đinh Văn Kon (chết) và bà Đinh Thị Krôi, sinh năm 1954; có vợ là Đinh Thị Tha, sinh năm 1997; có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân tốt. Bị cáo có quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/8/2022. Có mặt tại phiên tòa (điểm cầu thành phần).

Bị hại: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương:

Đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương ông Bùi Đức Nguyên – sinh năm 1976,.

Chức vụ: Chỉ huy trưởng Công trình Thủy điện Sơn Trà 1C

Trú tại: thôn R, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Người bào chữa:

- Ông Đoàn Nhật Nam – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi bào chữa cho bị cáo Đinh Văn N. Có mặt

- Ông Bùi Phú Vũ – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi bào chữa cho bị cáo Đinh Văn M. Có mặt

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh: Đinh Văn K – sinh ngày 13 tháng 6 năm 2000.

Trú tại: thôn G, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Ông: Nguyễn Văn Kim – Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1964

Quê quán: xã ST, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Nơi tạm trú: thôn R, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông: Đinh Văn Ghi – Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1979. Vắng mặt.

- Ông: Ngô Văn Mẫn – Sinh ngày 16 tháng 10 năm 1988. Có mặt.

- Ông: Bùi Quốc Cường – Sinh ngày 16 tháng 3 năm 1982. Vắng mặt.

- Bà : Đinh Thị Tờ - Sinh năm 1989. Có mặt.

Đều trú tại: thôn R, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông: Nguyễn Thanh Vỹ – Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1984

Quê quán: xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt

Nơi tạm trú: thôn R, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi

- Chị: Mai Thị Trang – Sinh ngày 04 tháng 10 năm 1996. Vắng mặt

Trú tại: thôn Hà Thành, xã ST, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt

Người phiên dịch: Bà Đinh Thị V; sinh năm 1984; Trú tại thôn Huy Mãng, xã Sơn Dung, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình canh tác, làm rẫy tại khu vực suối Nước Lở, thôn R, xã T, huyện S, Đinh Văn N - sinh năm 1987, trú tại thôn R, xã T phát hiện có dây điện và máy bơm nước của Công trình thủy điện Sơn Trà 1C (Thuộc Tập đoàn Đ) đặt gần suối, không có người trông coi, quản lý nên nảy sinh ý định và rủ Đinh Văn M, sinh năm 1991, trú tại thôn G, xã T cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Lần thứ nhất:

Vào tháng 02/2022, Đinh Văn N phát hiện dây điện của Công trình thủy điện đã bị cắt đứt một đầu nằm dưới đất (thuộc địa phận thôn R, xã T) nên rủ Đinh Văn M, sinh năm 1991, trú tại thôn G, xã T cắt trộm thì M đồng ý. N lấy 01 cái cưa cầm tay, cùng Đinh Văn M đi đến vị trí phát hiện dây điện cùng nhau cắt dây, đưa về nhà N. Sau đó, dùng dao, rựa cắt, gọt; dùng củi khô và bật lửa đốt số dây điện này lấy phần lõi kim loại bên trong. Đinh Văn N và Đinh Văn M mang số lõi dây điện đốt được bán cho Nguyễn Thanh V, sinh năm 1984, thường trú thôn R, xã T, huyện S với số tiền khoảng 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng)

để tiêu xài cá nhân. Sau khi Ma số lỗi dây điện này, Nguyễn Thành V bán lại cho điểm thu Ma phế liệu của chị Mai Thị Tr, sinh năm 1996, tạm trú tại thôn Hà Thành, xã ST, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi được số tiền khoảng 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng). Sau đó, chị Tr đã bán lại số lỗi dây điện này cho người khác, không rõ nhân thân, lai lịch.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường và kết quả điều tra xác định, chiều dài dây điện bị Đinh Văn N, Đinh Văn M chiếm đoạt là 16 m (mười sáu mét), loại dây điện trung thế 03 pha, có đường kính 05cm gồm nhiều lớp theo thứ tự như sau: Lớp ngoài cùng bằng nhựa màu đen; Lớp tiếp theo bằng kim loại nhôm màu bạc; Lớp tiếp theo bằng ni lông màu bạc.

Tại Bản kết luận định giá số 11/HĐĐG, ngày 29/4/2022, Hội đồng định giá thường xuyên trọng Tổ tụng hình sự huyện S kết luận: 16 mét dây điện do Đinh Văn N và Đinh Văn M chiếm đoạt có giá: 16 x 950.000 đ/m 15.200.000 đ (mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

Lần thứ hai:

Ngày 05/3/2022, N thuê Đinh Văn M cùng một số người dân ở cùng thôn R đi nhỏ mì tại khu vực Nước Lở, thôn R. Trong lúc nghỉ trưa, N rủ M đến vị trí máy bơm nước đặt tại suối Nước Lở để trộm cắp nhưng M không đồng ý vì sợ ban ngày, dễ bị phát hiện. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đang ở nhà N, N tiếp tục rủ M trộm cắp máy bơm thì M đồng ý. N lấy 02 (hai) cái cờ lê, 01 (một) cái kìm bấm bỏ vào trong cốp xe mô tô BKS 76N1 – 001.90 của N. N điều khiển xe mô tô chở M đi đến khu vực suối Nước Lở để trộm cắp tài sản. N để xe mô tô trên đường bê tông, lấy kìm bấm, cờ lê; dùng điện thoại của M soi đường để đi bộ đến khu vực đặt máy bơm nước. Khi đến nơi, N và M dùng kìm và cờ lê để mở ốc vít, lấy máy bơm. N bỏ (04) bốn cái ốc vít vào túi quần rồi cùng M khiêng máy bơm đến vị trí để xe mô tô. N và M khiêng máy bơm, đặt lên yên xe. Sau đó, N ngồi trước điều khiển xe, còn M ngồi phía sau giữ máy bơm để đi về nhà N. Về đến nhà, N và M dùng cờ lê và kìm bấm tháo máy bơm nước thành hai phần rồi đem cất giấu vào nhà kho để lúa. Ngày 09/3/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ máy bơm này tại nhà N.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 05/HĐĐG, ngày 01/4/2022, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trọng tổ tụng hình sự huyện S kết luận: máy bơm nước do Đinh Văn N, Đinh Văn M chiếm đoạt có giá 12.500.000 đồng (mười hai triệu năm trăm nghìn đồng); 04 (bốn) cặp ốc vít có giá 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt theo kết quả định giá là 12.580.000 đ (mười hai triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

* Về tạm giữ và xử lý vật chứng:

- Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện S đã thu giữ:

+ 01 (một) máy bơm nước, nhãn hiệu “Pentax”, loại CM40-250B, màu sơn: xanh dương, vỏ bằng kim loại, công suất 11Kw, trọng lượng 113 kilôgam, đã qua sử dụng; 04 (bốn) cặp ốc – vít, bằng kim loại, dài 06cm, đường kính thân vít là 01cm, đầu vít kích cỡ 1,9 cm, ốc kích cỡ 1,9 cm, đã qua sử dụng. Sau khi làm sáng tỏ vụ việc, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện nguyên đơn dân sự (Tập đoàn Đạt Phương) theo đúng trình tự thủ tục luật định.

+ 01 (một) xe mô tô BKS 76N1-001.90, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave alpha, màu sơn: vàng-bạc-đen, đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) cái cò lê bằng kim loại, màu trắng bạc, một mặt có dòng chữ “YETI USA”, một bên có dòng chữ “CHROME VANADLUM”, trong đó 01 (một) cái in cỡ 19, 01 (một) cái in cỡ 17.

+ 01 (một) cái kìm, đầu bằng kim loại, đầu dưới được bọc bằng nhựa màu đen-đỏ, có chữ “UNITY”.

+ 01 (một) cái cửa cầm tay loại dùng để cửa sắt (đã qua sử dụng), gồm 02 phần: Phần khung cửa gồm tay cầm bằng kim loại màu xanh lá cây dài 29cm và phần chỉnh lưỡi cửa bằng kim loại màu vàng dài 17cm và phần lưỡi cửa bằng kim loại dài 31cm, có bản rộng 2,2cm.

+ 01 (một) cái dao (đã qua sử dụng) gồm 02 phần: Phần lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, nơi rộng nhất 3,5cm và phần cán dao bằng gỗ dài 13cm, đường kính nơi rộng nhất 02cm. Lưỡi dao và cán dao nối với nhau bằng kim loại màu trắng bạc dài 2,5cm.

+ 01 (một) cái rựa (đã qua sử dụng) dài 37cm, loại có máu. Lưỡi rựa bằng kim loại, nơi rộng nhất 3,2cm; đoạn nối lưỡi và cán bằng kim loại dài 3,5m; cán rựa bằng kim loại được bọc bên ngoài là gỗ đã bị biến dạng, không mô tả được đặc điểm cụ thể.

- Đối với vật chứng 01 điện thoại di động bị can sử dụng để soi đường khi thực hiện hành vi trộm cắp máy bơm: sau khi sự việc xảy ra trong quá trình sử dụng bị can Đinh Văn M đã làm thất lạc, không biết ở đâu nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

- Đối với vật chứng 01 bật lửa các bị can khai nhận sử dụng để đốt dây điện: quá trình sử dụng, Đinh Văn N đã vứt bỏ nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

- Đối với vật chứng là số lỗi dây điện: Sau khi Ma lại từ anh Nguyễn Thành V, chị Mai Thị Tr đã bán lại cho người khác không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ điều tra không thu hồi được.

* Về dân sự:

Trong quá trình điều tra, Đinh Văn N và Đinh Văn M tự nguyện đã bồi thường cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương (ông Bùi Đức N – Đại diện theo ủy quyền) số tiền 19.000.000 đồng (*mười chín triệu đồng*); Công ty Cổ phần Tập đoàn Đ không có yêu cầu khác.

* Tình tiết liên quan:

Anh Nguyễn Thanh V và chị Mai Thị Tr là những người đã Ma lại tài sản bị chiếm đoạt (lỗi dây điện) nhưng quá trình mua bán không biết đó là tài sản trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại cáo trạng số 411/CT-VKSST ngày 29 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố các bị cáo Đinh Văn N, Đinh Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, Đại diện Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 65

Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét mức hình phạt đối với bị cáo Đinh Văn N từ 10 (mười) tháng đến 14 (mười bốn) tháng tù cho hưởng án treo; bị cáo Đinh Văn M từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo.

Các bị cáo Đinh Văn N, Đinh Văn M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Về dân sự: Trong quá trình điều tra, Đinh Văn N và Đinh Văn M tự nguyện đã bồi thường cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương (ông Bùi Đức N – Đại diện theo ủy quyền) số tiền 19.000.000 đồng (*mười chín triệu đồng*). Công ty Cổ phần Tập đoàn Đ không có yêu cầu khác.

Về vật chứng:

- 01 (một) máy bơm nước, nhãn hiệu “Pentax”, loại CM40-250B, màu sơn: xanh dương, vỏ bằng kim loại, công suất 11Kw, trọng lượng 113 kilôgam, đã qua sử dụng; 04 (bốn) cặp ốc – vít, bằng kim loại, dài 06cm, đường kính thân vít là 01cm, đầu vít kích cỡ 1,9 cm, ốc kích cỡ 1,9 cm, đã qua sử dụng. Sau khi làm sáng tỏ vụ việc, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện nguyên đơn dân sự (Tập đoàn Đạt Phương) theo đúng trình tự thủ tục luật định.

- 01 (một) xe mô tô BKS 76N1-001.90, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave alpha, màu sơn: vàng-bạc-đen, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) cái cờ lê bằng kim loại, màu trắng bạc, một mặt có dòng chữ “YETI USA”, một bên có dòng chữ “CHROME VANADLUM”, trong đó 01 (một) cái in cỡ 19, 01 (một) cái in cỡ 17; 01 (một) cái kìm, đầu bằng kim loại, đầu dưới được bọc bằng nhựa màu đen-đỏ, có chữ “UNITY”; 01 (một) cái cửa cầm tay loại dùng để cửa sắt (đã qua sử dụng), gồm 02 phần: Phần khung cửa gồm tay cầm bằng kim loại màu xanh lá cây dài 29cm và phần chỉnh lưỡi cửa bằng kim loại màu vàng dài 17cm và phần lưỡi cửa bằng kim loại dài 31cm, có bản rộng 2,2cm; 01 (một) cái dao (đã qua sử dụng) gồm 02 phần: Phần lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, nơi rộng nhất 3,5cm và phần cán dao bằng gỗ dài 13cm, đường kính nơi rộng nhất 02cm. Lưỡi dao và cán dao nối với nhau bằng kim loại màu trắng bạc dài 2,5cm; 01 (một) cái rựa (đã qua sử dụng) dài 37cm, loại có máu. Lưỡi rựa bằng kim loại, nơi rộng nhất 3,2cm; đoạn nối lưỡi và cán bằng kim loại dài 3,5m; cán rựa bằng kim loại được bọc bên ngoài là gỗ đã bị biến dạng, không mô tả được đặc điểm cụ thể. Tất cả vật chứng trên sử dụng cho việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với vật chứng 01 điện thoại di động bị can sử dụng để soi đường khi thực hiện hành vi trộm cắp máy bơm: sau khi sự việc xảy ra trong quá trình sử dụng bị can Đinh Văn M đã làm thất lạc, không biết ở đâu, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xem xét.

- Đối với vật chứng 01 bật lửa các bị can khai nhận sử dụng để đốt dây điện: quá trình sử dụng, Đinh Văn N đã vứt bỏ nên cơ quan điều tra không thu giữ được, nên không xem xét

- Đối với vật chứng là số lõi dây điện: Sau khi Ma lại từ anh Nguyễn Thành Vĩ, chị Mai Thị Trang đã bán lại cho người khác không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được, nên không xem xét.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn N: Ông Đoàn Nhật Nam thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tuy nhiên cần xem xét về nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi

thực hiện hành vi, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và đã bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đinh Văn N. Bị cáo Đinh Văn N có mẹ là bệnh binh, cha là hội viên hội cựu chiến binh, là những người có công với đất nước. Đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Đinh Văn M: ông Bùi Phú Vũ thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, vì bản thân bị cáo M đã thừa nhận hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi thực hiện hành vi, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và đã bồi thường cho bị hại. Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo Đinh Văn N và Đinh Văn M không có tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra truy tố các bị cáo Đinh Văn N, Đinh Văn M, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện S được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo, bị hại không ai có kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi trộm cắp của bị cáo Đinh Văn N, Đinh Văn M có đủ cơ sở pháp lý để kết luận

Đinh Văn N, Đinh Văn M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội:

Đối với bị cáo Đinh Văn N đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi và Mòn có tiền tiêu xài nên đã cố ý phạm tội. Do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát nhân dân S căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

Đối với Đinh Văn M vừa là người thực hiện hành vi phạm tội vừa là người giúp sức, giúp bị cáo N đốt dây điện để lấy phần lõi kim loại bên trong bán lấy tiền tiêu xài; giúp bị cáo N mở và khiêng máy bơm nước để đem cát giấu vào nhà kho của N. Lẽ ra khi thấy N có hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị cáo phải kịp thời ngăn chặn hoặc tố giác hành vi trộm cắp của bị cáo N. Do đó Viện kiểm sát nhân dân S căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để truy tố bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện ý thức rất xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được nhà nước và pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an, an toàn địa phương, các bị cáo nhận thức được mức độ nguy hiểm do hậu quả của hành vi trộm cắp nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo Đinh Văn N, Đinh Văn M đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đều đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

- *Tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Đinh Văn N, Đinh Văn M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 19.000.000đ (mười chín triệu đồng). Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống trên địa bàn có điều kiện kinh tế đặt biệt khó khăn, nhận thức và am hiểu pháp luật hạn chế; riêng bị cáo Đinh Văn N có mẹ là bệnh binh, cha là

hội viện hội cựu chiến binh, là những người có công với đất nước. đồng thời bên bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa: phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đinh Văn N và Đinh Văn M tự nguyện đã bồi thường cho Công ty Tập đoàn Đạt Phương số tiền 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng); bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý.

- 01 (một) máy bơm nước, nhãn hiệu “Pentax”, loại CM40-250B, màu sơn: xanh dương, vỏ bằng kim loại, công suất 11Kw, trọng lượng 113 kilôgam, đã qua sử dụng; 04 (bốn) cặp ốc – vít, bằng kim loại, dài 06cm, đường kính thân vít là 01cm, đầu vít kích cỡ 1,9 cm, ốc kích cỡ 1,9 cm, đã qua sử dụng. Sau khi làm sáng tỏ vụ việc, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện nguyên đơn dân sự (Tập đoàn Đạt Phương) theo đúng trình tự thủ tục luật định.

- 01 (một) xe mô tô BKS 76N1-001.90, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave alpha, màu sơn: vàng-bạc-đen, đã qua sử dụng đây là tài sản riêng của bà Đinh Thị Tờ khi bị cáo Đinh văn N sử dụng để đi trộm cắp tài sản bà Tờ không biết. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bà Tờ là hợp lý.

- 02 (hai) cái cờ lê bằng kim loại, màu trắng bạc, một mặt có dòng chữ “YETI USA”, một bên có dòng chữ “CHROME VANADLUM”, trong đó 01 (một) cái in cỡ 19, 01 (một) cái in cỡ 17; 01 (một) cái kìm, đầu bằng kim loại, đầu dưới được bọc bằng nhựa màu đen-đỏ, có chữ “UNITY”; 01 (một) cái cửa cầm tay loại dùng để cửa sắt (đã qua sử dụng), gồm 02 phần: Phần khung cửa gồm tay cầm bằng kim loại màu xanh lá cây dài 29cm và phần chỉnh lưỡi cửa bằng kim loại màu vàng dài 17cm và phần lưỡi cửa bằng kim loại dài 31cm, có bản rộng 2,2cm; 01 (một) cái dao (đã qua sử dụng) gồm 02 phần: Phần lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, nơi rộng nhất 3,5cm và phần cán dao bằng gỗ dài 13cm, đường kính nơi rộng nhất 02cm. Lưỡi dao và cán dao nối với nhau bằng kim loại màu trắng bạc dài 2,5cm; 01 (một) cái rựa (đã qua sử dụng) dài 37cm, loại có máu. Lưỡi rựa bằng kim loại, nơi rộng nhất 3,2cm; đoạn nối lưỡi và cán bằng kim loại dài 3,5m; cán rựa bằng kim loại được bọc bên ngoài là gỗ đã bị biến dạng, không mô tả được đặc điểm cụ thể. Tất cả vật chứng trên sử dụng cho việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với vật chứng 01 điện thoại di động bị can sử dụng để soi đường khi thực hiện hành vi trộm cắp máy bơm: 01 bật lửa các bị can khai nhận sử dụng để đốt dây điện; lõi dây điện cơ quan điều tra không thu giữ được nên Tòa không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; đã có đơn xin miễn

nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12, 14 và Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xét miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Căn cứ vào kết quả xét xử tại phiên Tòa, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu hồ sơ vụ án. Nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn N và Bị cáo Đinh Văn M phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn N 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn M 7 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đinh Văn N và Đinh Văn M cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đinh Văn N và Đinh Văn M có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát và giáo dục bị cáo Đinh Văn N và Đinh Văn M.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về dân sự: Đinh Văn N và Đinh Văn M tự nguyện đã bồi thường cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương số tiền 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng); bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên trả cho bà Đinh Thị T 01 (một) xe mô tô BKS 76N1-001.90, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave alpha, màu sơn: vàng-bạc-đen, đã qua sử dụng.

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy vật chứng sử dụng cho việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng: 02 (hai) cái cờ lê bằng kim loại, màu trắng bạc, một mặt có dòng chữ “YETI USA”, một bên có dòng chữ “CHROME VANADLUM”, trong đó 01 (một) cái in cỡ 19, 01 (một) cái in cỡ 17; 01 (một) cái kìm, đầu bằng kim loại, đầu dưới được bọc bằng nhựa màu đen-đỏ, có chữ “UNITY”; 01 (một) cái cửa cầm tay loại dùng để cửa sắt (đã qua sử dụng), gồm 02 phần: Phần khung cửa gồm tay cầm bằng kim loại màu xanh lá cây dài 29cm và phần chỉnh lưỡi cửa bằng kim loại màu vàng dài 17cm và phần lưỡi cửa bằng kim loại dài 31cm, có bản rộng 2,2cm; 01 (một) cái

dao (đã qua sử dụng) gồm 02 phần: Phần lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, nơi rộng nhất 3,5cm và phần cán dao bằng gỗ dài 13cm, đường kính nơi rộng nhất 02cm. Lưỡi dao và cán dao nối với nhau bằng kim loại màu trắng bạc dài 2,5cm; 01 (một) cái rựa (đã qua sử dụng) dài 37cm, loại có máu. Lưỡi rựa bằng kim loại, nơi rộng nhất 3,2cm; đoạn nối lưỡi và cán bằng kim loại dài 3,5m; cán rựa bằng kim loại được bọc bên ngoài là gỗ đã bị biến dạng,

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12, 14 và Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xét miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo Đinh Văn N và Đinh Văn M.

5 Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại UBND xã nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện S;
- Công an huyện S;
- VKSND huyện S;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- THAHS Công an huyện S;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lâm Thị Ánh Tuyết

THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Ánh Tuyết

